

Số: 821/QĐ-SVHTT

Khánh Hòa, ngày 29 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐIỀU CHỈNH NĂM 2025

GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 797/QĐ-SVHTTDL ngày 23/12/2025 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán chi ngân sách điều chỉnh năm 2025 của các đơn vị thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Niêm yết tại trụ sở (90 ngày);
- Văn phòng Sở (để đăng tải trang TTĐT Sở);
- Lưu: VT, KHTC (Lệ).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hòa

CHƯƠNG: 425
DỰ TOÁN THU – CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH VÀ
PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 821/QĐ-SVHTTDL ngày 29/12/2025
của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

DVT: đồng

TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó	
				Trung tâm DVTĐTT	Trung tâm HLĐTTT
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu phí, lệ phí				
2	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại				
2.1	Chi sự nghiệp văn hóa – thể thao				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2.2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước			-5.357.860.000	5.357.860.000
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp Văn hóa thông tin				
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
2.1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
2.1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2.2.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
3	Chi sự nghiệp thể dục thể thao			-5.357.860.000	5.357.860.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			-5.357.860.000	5.357.860.000
3.1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ			741.860.000	741.860.000
	Kinh phí chi lương và các khoản đóng góp theo lương và chi khác thường xuyên theo định mức			-231.000.000	231.000.000
	Kinh phí tiết kiệm 10% CCTL (Tài khoản 9523 nguồn 14)			-31.860.000	31.860.000

	Kinh phí tiết kiệm 10% CCTL (Tài khoản 9527 nguồn 14)			-479.000.000	479.000.000
3.1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ			4.616.000.000	4.616.000.000
	Kinh phí thể thao thành tích cao			4.435.000.000	4.435.000.000
	Các công tác nghiệp vụ liên quan trực tiếp đến công tác tổ chức tập luyện, tập huấn và thi đấu			181.000.000	181.000.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
4	Chi sự nghiệp khác				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
4.1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				